

BẢN TIN TUẦN

NGÀNH HÀNG CÀ PHÊ

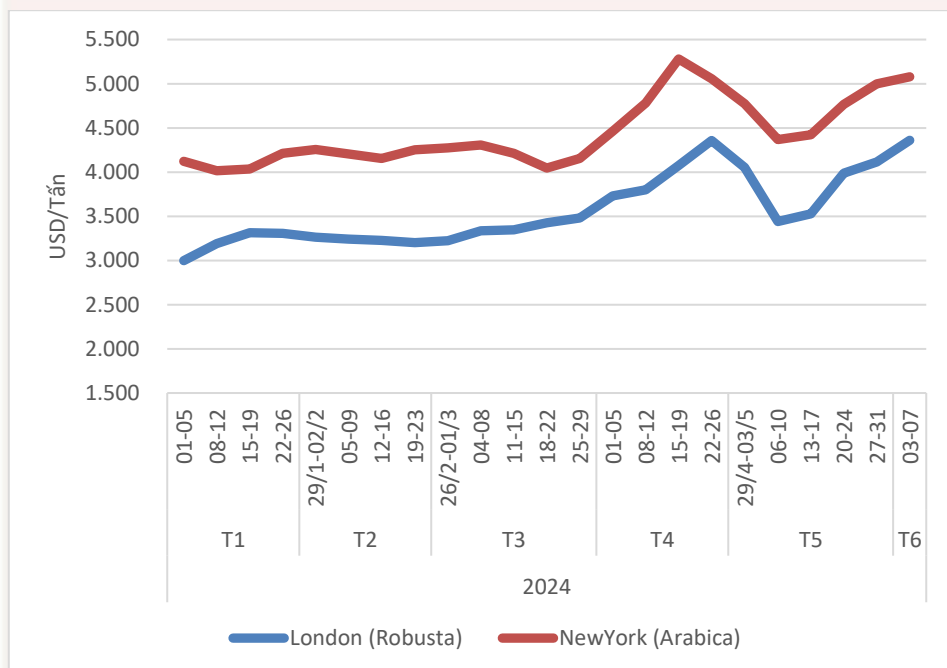
Số 21 (10.06.2024)



ĐIỂM TIN

- ❖ Giá cà phê Robusta kỳ hạn tháng 7/2024 tại thị trường London đạt mức bình quân 4.360 USD/tấn, tăng 5,9% so với tuần trước.
- ❖ Giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 7/2024 tại thị trường New York đạt mức bình quân 5.077 USD/tấn, tăng 1,5% so với tuần trước.
- ❖ Xuất khẩu cà phê của Sumatra - Indonesia trong tháng 4/2024 đạt 65,768 nghìn bao, giảm 46,43% so với tháng 3/2024.
- ❖ Tính đến ngày 28/05/2024, Brazil đã thu hoạch được khoảng 14,6 triệu bao tương ứng với 21% tổng sản lượng cà phê trong niên vụ 2024/2025.
- ❖ Xuất khẩu cà phê của Honduras trong tháng 5 /2024 đạt 938,78 nghìn bao, tăng 13,65% so với cùng kỳ năm trước.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE

Trong tuần từ ngày 03 đến 07/06/2024, giá cà phê thế giới tiếp tục tăng so với tuần trước. Cụ thể, giá cà phê Robusta kỳ hạn tháng 07/2024 tại thị trường London đạt 4.360 USD/tấn, tăng 5,9% so với tuần trước và tăng 67,4% so với cùng kỳ năm 2023. Giá cao nhất trong tuần đạt 4.475 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 4.278 USD/tấn. [1]

Tại thị trường New York, giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 7/2024 bình quân đạt 5.077 USD/tấn, tăng 1,5% so với mức giá tuần trước và tăng 25,8% so với cùng kỳ năm 2023. Giá cao nhất trong tuần đạt 5.163 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 4.956 USD/tấn. [1]

MỘT SỐ SỰ KIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ QUỐC TẾ

Cà phê thế giới

Theo Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ, giá cà phê thế giới tăng do điều kiện thời tiết khó khăn ảnh hưởng đến sản xuất tại các vùng sản xuất cà phê chính trên thế giới như Brazil, Colombia và Việt Nam. Tại Brazil, hạn hán, sương giá và cháy rừng đã gây thiệt hại tới 1/5 diện tích trồng Arabica và lượng mưa dưới mức trung bình dẫn đến sản lượng giảm. Tại Việt Nam, mùa mưa đến muộn và nhiệt độ cao ảnh hưởng đến sản lượng cà phê trong niên vụ 2024/2025.[2]

Indonesia

Theo Chính phủ Indonesia, xuất khẩu cà phê tại Sumatra, hòn đảo sản xuất cà phê hàng đầu của Indonesia, xuất khẩu cà phê trong tháng 4/2024 đạt 65,768 nghìn bao, giảm 46,43% so với tháng 3/2024. Dự báo, sản lượng cà phê của Sumatra trong niên vụ 2024/2025 (từ tháng 4/2025 đến tháng 3/2025) đạt 10,9 triệu bao. Trong đó, sản lượng cà phê Robusta chiếm khoảng 85%, sản lượng cà phê Arabica chiếm 15%. [3]

Brazil

Theo Safras & Mercado, tính đến ngày 28/05/2024, Brazil đã thu hoạch được khoảng 14,6 triệu bao tương ứng với 21% tổng sản lượng cà phê trong niên vụ 2024/2025. Trong đó, sản lượng cà phê Robusta Conillon đã thu hoạch đạt khoảng 6,95 triệu bao và sản lượng cà phê Arabica đã thu hoạch đạt khoảng 7,65 triệu bao.[3]

Theo USDA, niên vụ 2024/2025 (từ tháng 7 năm 2024 đến tháng 6 năm 2025) sản lượng cà phê tại Brazil ước đạt 69,90 triệu bao, tăng 5,43% so với niên vụ 2023/2024. Trong đó, sản lượng cà phê Arabica đạt 48,20 triệu bao, tăng 7,35% và sản lượng cà phê Robusta đạt 21,7 triệu bao tăng 1,4%. [4]

Về xuất khẩu, USDA dự báo, xuất khẩu cà phê của Brazil trong niên vụ 2024/2025 tăng 2,4% so với niên vụ trước đạt khoảng 46,65 triệu bao, cao hơn kỷ lục xuất khẩu trong niên vụ 2020/2021

0,97 triệu bao. Tuy nhiên, xuất khẩu cà phê tại Brazil đang đối mặt với một số thách thức về rào cản hậu cần và tình trạng tắc nghẽn tại các cảng xuất khẩu chính Santos và Vitoria. [4]

Honduras

Theo Viện Cà phê Quốc gia Honduras, xuất khẩu cà phê trong tháng 5 /2024 của nước này đạt 938,78 nghìn bao, tăng 13,65% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 8 tháng niên vụ 2023/2024 (từ tháng 10 năm 2023 đến tháng 9 năm 2024), xuất khẩu cà phê của Honduras đạt 3,6 triệu bao, tăng 1,62% so với niên vụ trước. Tuy nhiên, xuất khẩu cà phê của quốc gia này được dự báo sẽ giảm khoảng 6,6% so với niên vụ 2022/2023.[4]

Costa Rica

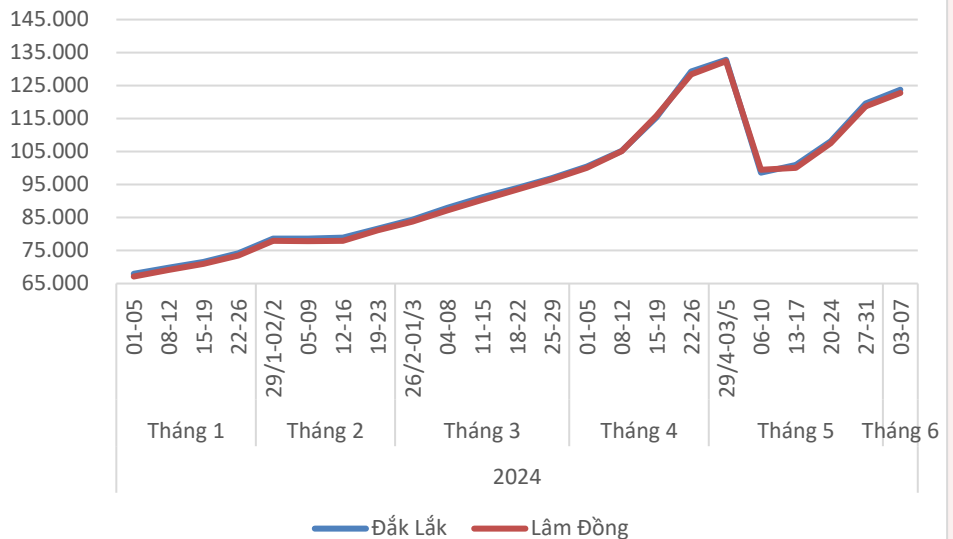
Theo Viện Cà phê Quốc gia Costa Rica (ICAFE), xuất khẩu cà phê của Costa Rica trong tháng 5/2024 đạt 135,03 nghìn bao, tăng 13,56% so với tháng 5/2023. Tính chung 8 tháng niên vụ 2023/2024 (từ tháng 10 năm 2023 đến tháng 9 năm 2024), xuất khẩu cà phê của Costa Rica đạt 589,71 nghìn bao, giảm 5,9% so với niên vụ trước. [4]

ICAFE dự báo sản lượng trong niên vụ 2023/2024 của Costa Rica đạt khoảng 1,30 triệu bao, giảm khoảng 13% so với niên vụ 2022/2023. [4]

ĐIỂM TIN

- ❖ Giá cà phê trung bình tại Tây Nguyên tiếp tục tăng. Giá trung bình tại Đắk Lắk là 123.733 VNĐ/kg, và tại Lâm Đồng là 122.800 VNĐ/kg.
- ❖ Xuất khẩu cà phê tháng 5/2024 của Việt Nam đạt 95 nghìn tấn, trị giá 400 triệu USD, giảm 37,5% về lượng và giảm 30,2% về giá trị so với tháng 4/2024.
- ❖ Trong tháng 5/2024, Việt Nam đã xuất khẩu được 71.569 tấn cà phê nhân Robusta, với đơn giá 3.920 USD/tấn và 6.831 tấn cà phê Arabica, đơn giá 3.888 USD/tấn.

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM



Nguồn: CTV AgroInfo

Trong tuần từ 03/06 đến 07/05/2024, giá cà phê tại các tỉnh Tây Nguyên tiếp tục giữ đà tăng từ tuần trước. Tại Đắk Lắk, giá cà phê bình quân đạt 123.733 VNĐ/kg, tăng 3,52% so với tuần trước, và tăng 98,12% so với cùng kỳ năm 2023. Tại Lâm Đồng, giá cà phê trung bình đạt 122.800 VNĐ/kg, tăng 3,45% so với tuần trước và tăng 98,06% so với cùng kỳ năm trước. [5]

Theo Fairtrade International, điều kiện thời tiết không thuận lợi, đặc biệt là ở khu vực Đông Nam Á và Nam Mỹ, đang làm thay đổi “sự cân bằng mong manh giữa cung và cầu” và đang đẩy giá mặt hàng cà phê lên cao.[6]

MỘT SỐ SỰ KIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ TRONG NƯỚC

Tình hình xuất khẩu cà phê tháng 5/2024.

Theo Cục Xuất nhập khẩu – Bộ Công Thương, tháng 5/2024, xuất khẩu cà phê của Việt Nam đạt 95 nghìn tấn, trị giá 400 triệu USD, giảm 37,5% về lượng và giảm 30,2% về giá trị so với tháng 4/2024; giảm 36,5% về lượng, nhưng tăng 3,9% về giá trị so với tháng 5/2023.[7]

Tính chung 5 tháng đầu năm 2024, xuất khẩu cà phê Việt Nam đạt 833 nghìn tấn, trị giá 2,9 tỷ USD, giảm 3,9% về lượng, nhưng tăng 43,9% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái. Ước tính, tháng 5/2024, giá xuất khẩu bình quân cà phê của Việt Nam đạt mức 4.208 USD/tấn, tăng 11,7% so với tháng 4/2024 và tăng 63,6% so với tháng 5/2023. [7]

Tính chung 5 tháng đầu năm 2024, giá xuất khẩu bình quân cà phê của Việt Nam ước đạt mức 3.482 USD/tấn, tăng 49,9% so với cùng kỳ năm 2023. [7]

Theo Hiệp hội Cà phê – Ca cao Việt Nam (VICOFA), tháng 5/2024, Việt Nam đã xuất khẩu được 71.569 tấn cà phê nhân Robusta, với đơn giá 3.920 USD/tấn và 6.831 tấn cà phê Arabica, đơn giá 3.888 USD/tấn. Như vậy, giá cà phê Arabica xuất khẩu thấp hơn Robusta tới 32 USD/tấn, đây được xem là điều chưa từng có trong lịch sử hơn 50 năm của ngành cà phê thế giới. Trước đó, tại niên vụ cà phê 2021/2022, giá cà phê Robusta xuất khẩu bình quân là 1.980 USD/tấn, cà phê Arabica là 4.333 USD/tấn (gấp gần 2,2 lần); niên vụ 2022 - 2023, khoảng cách này thu hẹp dần, giá cà phê Arabica giảm còn 4.071 USD/tấn, trong khi giá Robusta tăng lên 2.180 USD/tấn. [7]

Nguyên nhân giá xuất khẩu cà phê Robusta cao hơn Arabica do nhu cầu sử dụng cà phê Robusta trên thế giới tăng khi các nhà rang xay, chế biến dần thay đổi công thức sử dụng nguyên liệu cà phê Robusta nhiều hơn vì giá rẻ và lợi nhuận cao hơn. [7]

Sơn La

Ngày 8/6/2024, Công ty cổ phần phân bón Bình Điền phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tổ chức Hội thảo tư vấn kỹ thuật đợt 1 “Mô hình canh tác cà phê thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu” cho các hộ tham gia mô hình và 60 hội viên nông dân trồng cà phê xã Hua La, thành phố Sơn La.[8]

Mô hình được triển khai trên diện tích 2,7 ha cà phê Arabica, với sự tham gia của 3 hộ dân. Sau khi thăm quan mô hình, các hộ nông dân được các cán bộ kỹ thuật hướng dẫn về các kỹ thuật quản lý dinh dưỡng tổng hợp, phòng trừ sâu bệnh hại cho vườn cà phê chè Arabica, kỹ thuật cắt tỉa cành tạo tán... Bên cạnh đó, các cán bộ kỹ thuật còn hỗ trợ nông dân nắm vững kiến thức về sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật đúng cách, hiệu quả; áp dụng khoa học kỹ thuật vào trồng,

thâm canh, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng cà phê. [8]

Gia Lai

Giá cà phê tăng cao đã thúc đẩy nhiều nông dân ở huyện Chư Păh (tỉnh Gia Lai) đầu tư trồng mới cà phê, thậm chí chuyển đổi từ cây trồng khác. Tuy nhiên, chính quyền địa phương khuyến cáo người dân không nên ồ ạt mở rộng diện tích mà tập trung vào canh tác bền vững và tái canh các diện tích cà phê già cỗi.[9]

Theo ông Đoàn Ngọc Có, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT, cà phê là cây trồng chủ lực của Gia Lai với giá trị đạt 490 triệu USD trong năm 2023. Hiện nay, giá cà phê tăng cao do nhu cầu thu mua của thế giới tăng dẫn đến việc tái canh và trồng mới có xu hướng tăng. Theo kế hoạch, hàng năm, tỉnh Gia Lai thực hiện tái canh 2.000-2.500 ha cà phê. Để thực hiện tốt kế hoạch, Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị các địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hỗ trợ, khuyến khích người dân tái canh và ghép cải tạo, sử dụng các giống cà phê mới cho năng suất, chất lượng cao, kháng sâu bệnh và chịu hạn tốt đã được công nhận.[9]

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. <https://www.investing.com>
2. nongnghiep.vn
3. iandmsmith
4. iandmsmith.com
5. Công tác viên cà phê khu vực Tây Nguyên
6. nongnghiep.vn
7. congthuong.vn
8. baosonla.org.vn
9. baogialai.com.vn

Giá cà phê nhân xô

Đơn vị: VNĐ/kg

Tỉnh/ huyện	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Trung bình	Tăng/ giảm
LÂM ĐỒNG	119.000	122.000	123.500	125.500	124.000	122.800	4.100
Di Linh	119.000	122.000	123.500	125.500	124.000	122.800	4.100
Lâm Hà	119.000	122.000	123.500	125.500	124.000	122.800	4.100
Bảo Lộc	119.000	122.000	123.500	125.500	124.000	122.800	4.100
ĐẮK LẮK	119.933	122.933	124.433	126.433	124.933	123.733	4.207
Cư M'gar	120.000	123.000	124.500	126.500	125.000	123.800	4.220
Ea H'leo	119.900	122.900	124.400	126.400	124.900	123.700	4.200
Buôn Hồ	119.900	122.900	124.400	126.400	124.900	123.700	4.200
ĐẮK NÔNG	119.950	123.250	124.950	126.950	125.450	124.110	4.080
Gia Nghĩa	120.000	123.300	125.000	127.000	125.500	124.160	4.080
Đắk R'lấp	119.900	123.200	124.900	126.900	125.400	124.060	4.080
GIA LAI	120.000	123.000	124.433	126.433	124.933	123.760	4.247
Chư Prông	120.000	123.000	124.500	126.500	125.000	123.800	4.220
Pleiku	120.000	123.000	124.400	126.400	124.900	123.740	4.260
La Grai	120.000	123.000	124.400	126.400	124.900	123.740	4.260
KON TUM	120.000	123.000	124.500	126.500	125.000	123.800	4.320
Đắk Hà	120.000	123.000	124.500	126.500	125.000	123.800	4.320

Nguồn: CTV Agroinfo, Giacaphe.com



Bản tin được thực hiện bởi **AGROINFO**

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn

Website: www.agro.gov.vn